

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BÀ RỊA
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

Bản án số: 57/2020/HS-ST
Ngày 25-9-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

2. Bà Lê Thị Quỳnh Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Vương Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thành T, sinh năm 1992, tại Bà Rịa –Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú: Tổ 4, khu phố 6, phường Phước N, thành phố BR, tỉnh BRVT; Nghề nghiệp: Làm bún; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; họ tên cha Nguyễn Văn C; họ tên mẹ Nguyễn Thị Phương D.

Tiền án, tiền sự: Không.

(Bị cáo có mặt).

2. Cao Thuận P, sinh năm 1986, tại Bà Rịa – Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú: Tổ 6, khu phố 4, phường Phước N, thành phố BR, tỉnh BRVT; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên cha: Cao Vương Q; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị O.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

Tại bản án số 68/2009/HSST ngày 22-12-2009 của Tòa án nhân dân huyện Xuyên M, tỉnh BRVT xử phạt 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt vào ngày 21-9-2012.

Tại bản án số 115/2015/HSST ngày 17-4-2015 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố HCM xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt vào ngày 11-12-2015.

(Bị cáo có mặt).

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1986; địa chỉ: Số 886/13/3 đường Xô Viết NT, Phường 25, quận Bình T, thành phố HCM (vắng mặt).

Chị Phạm Thị Thanh M, sinh năm 1995; địa chỉ: Số 886/13/3 đường Xô Viết NT, Phường 25, quận Bình T, thành phố HCM (có mặt).

+ *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1983; địa chỉ: Khu phố 4, phường Phước T, thành phố BT, tỉnh BRVT (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 20-02-2020, Nguyễn Thành T đưa cho Cao Thuận P 02 (hai) gói ma túy đá và yêu cầu P đi đến quán cà phê Cay Coffee gần siêu thị Coopmart Bà Rịa, thuộc phường Phước T, thành phố BT, tỉnh BRVT để bán cho 01 (một) người đàn ông (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) và lấy về cho T số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng), T sẽ cho P sử dụng ma túy. P đồng ý rồi cầm 02 (hai) gói ma túy T đưa, bỏ vào miệng cất giấu và tự điều khiển xe gắn máy biển kiểm soát 59S2- 224.64 đến khu vực ngã tư đường Ngô Gia Tự và đường Nguyễn Hữu Thọ thuộc tổ 1, khu phố 2, phường Phước T, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04) Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phối hợp với Công an phường Phước T, Công an Thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm: 02 (hai) gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu – trong suốt; 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu-trong suốt; 01 (một) cân tiểu ly màu đen, trên cây cân có hàng chữ WeiHeng; 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh trắng, trên nón có hàng chữ Yamaha-3S DUONG ĐỨC H 188, Lê Hồng P, phường 4, thành phố VT; 01 (một) xe máy hiệu Vision màu trắng đen, biển kiểm soát 59S2-224.64; 01 (một) điện thoại di động có chữ Nokia màu đen, xanh, số Imei: 353681085074326; 01 (một) sim số điện thoại, trên sim có hàng chữ mobifone và dãy số 8401171050664194.

Khám xét nơi ở của Nguyễn Thành T tại Tổ 4, khu phố 6, phường Phước N, thành phố BR, tỉnh BRVT thu giữ 01 gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh, không màu- trong suốt; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 03 cái kéo bằng kim loại màu trắng; 04 gói nylon.

Quá trình điều tra T khai: Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 20-02-2020 T đang ở nhà thì có người đàn ông tên Tèo (không rõ lai lịch) gọi điện cho T hỏi mua 1.000.000đ ma túy đá, T đồng ý. Sau đó, T gọi điện cho một người đàn ông tên T (không rõ lai lịch) hỏi mua 1.000.000đ ma túy đá như Tèo đã đặt mua. Khoảng 30 phút sau, người đàn ông tên Oai (không rõ lai lịch) đến nhà đưa cho T 02 gói ma túy đá, T trả cho Oai 1.000.000đ. Sau khi mua được ma túy T lấy bột ở mỗi gói ma túy một ít, bỏ vào một gói nylon khác cất giấu trên nền gạch, đối diện cửa ra vào khu vực làm bún của gia đình. Đến khoảng 12 giờ 20 phút cùng ngày, T đưa cho P 02 gói ma túy để P giao cho đối tượng tên Tèo giúp T thì bị bắt. Số ma túy thu giữ được tại nhà T, T khai tàng trữ để sử dụng và bán lại cho các con nghiện.

Tại bản Kết luận giám định số 119/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 27-02-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu kết luận:

“1. Mẫu chất kết tinh không màu, trong suốt chứa trong 02 (hai) gói nylon hàn kín (mẫu A1), được niêm p trong một p bì màu vàng (số thứ tự 01) có hình dấu của Công an phường Phước T – Công an thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Đại úy Đỗ Hồng Chinh, Nguyễn Quốc Thống, Cao Thuận P, Nguyễn Văn T, Nguyễn Minh Tuấn gửi đến giám định có tổng khối lượng 0,6904 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

“2. Mẫu chất kết tinh không màu, trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín (mẫu A2), được niêm p trong một p bì màu vàng (số thứ tự 02) có hình dấu và chữ ký như trên mục 1, gửi đến giám định có khối lượng 0,0307 gam, là ma túy, loại Methamphetamine”.

Tại bản Kết luận giám định số 120/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 27-02-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu kết luận:

“Mẫu chất kết tinh không màu – trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín, được niêm p trong một p bì màu vàng, có hình dấu của Công an phường Phước Nguyên – Công an thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: T tá Nguyễn Văn Thê, Nguyễn Huy Tốt, Lê Đức Dương, Nguyễn Thành T, Nguyễn Văn Luân gửi đến giám định có khối lượng 0,3885 gam, là ma túy, loại Methamphetamine”.

Bản cáo trạng số: 61/CT-VKSTPBR ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu đã truy tố Nguyễn Thành T và Cao Thuận P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa giữ nguyên quan điểm truy tố theo như bản cáo trạng và phát biểu luận tội, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra; đặc điểm nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T và Cao Thuận P phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo T từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù; bị cáo P từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với T và P.

Về xử lý vật chứng:

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 02 (hai) p bì màu vàng niêm p ghi số vụ 119/1 và 119/2 ngày 27-02-2020 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu niêm p và đóng dấu; 01 (một) p bì màu vàng niêm p ghi số vụ 120 ngày 27-02-2020 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu niêm p và đóng dấu.

- 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh trắng, trên nón có hàng chữ Yamaha - 3S DUỜNG ĐỨC H 188. Lê Hồng P, Phường 4, thành phố VT, đã cũ.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy

- 03 (ba) cây kéo

- 04 (bốn) gói ni lông.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động có chữ Nokia màu đen xanh, số Imeil: 353681085074326, có sim, có pin, đã cũ và không hoạt động được, không kiểm tra máy móc bên trong.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 cân tiểu ly màu đen, trên cây cân có hàng chữ WeiHeng, đã cũ, không hoạt động được, không kiểm tra máy móc bên trong. Do chị Phạm Thị Thanh M là chủ sở hữu không có nhu cầu nhận lại.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thành T thừa nhận hành vi phạm tội. Riêng bị cáo Cao Thuận P thay đổi lời khai cho rằng vị trí cất giấu ma túy khi đi giao giùm cho T là để ở ống tay áo chứ không phải ngậm trong miệng như Bản cáo trạng nêu. Hai bị cáo không có ý kiến tranh luận, các bị cáo nói lời sau cùng là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bà Rịa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 20 tháng 02 năm 2020, tại khu vực ngã tư đường Ngô Gia Tự và đường Nguyễn Hữu Thọ thuộc tổ 1, khu phố 2, phường Phước T, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04) Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phối hợp với Công an phường Phước T, Công an thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu bắt quả tang Cao Thuận P có hành vi tàng trữ chất ma túy nhằm mục đích bán trái phép.

Quá trình điều tra Nguyễn Thành T và Cao Thuận P đều khai nhận đây là số ma túy do T nhờ P đi giao cho một người đàn ông tên Tèo (không rõ nhân thân lai lịch) ở quán cà phê Cay Coffee thuộc khu vực tổ 1, khu phố 2, phường Phước T, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, P nhận tiền về 1.000.000 (một triệu) đồng giao cho T, P sẽ được T cho ma túy để sử dụng. Nguồn gốc của số ma túy trên là do Tèo đặt mua của T nên T gọi điện cho T hỏi mua ma túy như Tèo đã đặt trước đó. Khoảng 30 phút sau, thì một người tên Oai đến giao ma túy cho T. T bóc mỗi gói một ít cất giấu trên nền gạch, đối diện cửa ra vào khu vực làm bún của gia đình để sử dụng và bán lại cho các đối tượng khác.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và tang vật thu được. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Từ đó, có căn cứ để khẳng định Cáo trạng truy tố các bị cáo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy; tiếp tay cho lượng người nghiện ma túy ngày càng gia tăng; gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương, ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy. Các bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được tác hại to lớn của ma túy đối với sức khỏe con người và những ảnh hưởng tiêu cực mà ma túy gây ra cho mỗi gia đình, cộng đồng và xã hội. Bị cáo T và P biết rõ Nhà nước nghiêm cấm tất cả các hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy nhưng vì ham lợi các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với bị cáo T là người nghiện ma túy, để có tiền sử dụng ma túy T đã tìm cách mua ma túy bán lại kiếm lời, cụ thể sau khi người đàn ông tên Tèo (không rõ nhân thân lai lịch) gọi điện hỏi mua ma túy thì T đồng ý và gọi điện

trực tiếp mua ma túy của một người tên T (không rõ nhân thân lai lịch) và sau khi bớt lại một ít thì T chủ động đưa 02 gói ma túy cho P nhờ đi giao cho người tên Tèo và nhận tiền đưa về cho T. Còn đối với P, tuy không trực tiếp mua bán nhưng sau khi được T nhờ, P biết đó là ma túy nhưng vẫn giúp T đi giao một cách tích cực. Tại cơ quan điều tra P khai cất giấu 02 gói ma túy ở trong miệng nhưng tại phiên tòa P cho rằng 02 gói ma túy đi giao giùm cho T bị cáo bỏ ở ống tay áo. Mặc dù bị cáo thay đổi lời khai về vị trí cất giấu ma túy nhưng để ở ống tay áo hay ngậm ở trong miệng thì cũng không làm thay đổi bản chất của vụ án. Khi bị bắt phát hiện trong mũ bảo hiểm của P còn 01 gói ma túy, P khai P mua của một người đàn ông tên P không rõ lai lịch về sử dụng và bán lại cho các con nghiện. Hành vi tàng trữ của T và P mục đích để bán kiếm lời nên không cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

Giữa T và P không có sự bàn bạc, không câu kết chặt chẽ nên hành vi của các bị cáo không mang tính tội phạm có tổ chức mà chỉ là đồng phạm giản đơn.

Xét về tính chất mức độ vi phạm thì bị cáo Nguyễn Thành T là người giữ vai trò chính trong vụ án nhưng bị cáo chưa có tiền án tiền sự, có nhân thân tốt. Còn bị cáo P mặc dù là vai trò thứ yếu nhưng khi T nhờ đi giao ma túy T sẽ cho bị cáo sử dụng chung thì bị cáo rất tích cực, bị cáo là nguyên nhân tiếp tay cho tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, bị cáo cũng chưa có tiền án, tiền sự nhưng nhân thân của bị cáo xấu. Vì vậy, mức độ chịu hình phạt của 02 bị cáo là tương đương nhau.

Đối với các bị cáo cần phải xử lý nghiêm tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan Công an và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo T và P không có công việc ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Các đối tượng tên Tèo, T, Oai và P có hành vi liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy trong vụ án nhưng hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan CSĐT công an thành phố Bà Rịa tiếp tục xác minh, khi có kết quả sẽ xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vision, màu sơn bạc, BKS: 59S2-224.64, số máy: JF58E-0091166, số khung: RLHJF5804EY-091058 là của chị Phạm Thị Thanh M mua và nhờ chị Nguyễn Thị L đứng tên dùm, xe để ở nhà chồng, chị Mai không biết P lấy xe đi giao ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định trả chiếc xe lại cho chị Mai là đúng quy định của pháp luật.

+ Cần tịch thu tiêu hủy: Số ma túy (còn lại sau giám định) là vật cấm tàng trữ lưu hành; 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh trắng, trên nón có hàng chữ Yamaha -3S DƯƠNG ĐỨC H 188. Lê Hồng P, Phường 4, thành phố VT, đã cũ không còn giá trị sử dụng; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 03 (ba) cây kéo; 04 (bốn) gói ni lông là công cụ phạm tội.

+ Đối với 01 chiếc điện thoại di động có chữ Nokia màu đen xanh, số Imeil: 353681085074326, có sim, có pin, đã cũ và không hoạt động được được T dùng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ Đối với 01 cân tiểu ly màu đen, trên cây cân có hàng chữ WeiHeng, đã cũ, không hoạt động được không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Tại phiên tòa, chị Phạm Thị Thanh M không có nhu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành T và Cao Thuận P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T, bị cáo Cao Thuận P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 20-02-2020.

+ Xử phạt bị cáo Cao Thuận P 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 20-02-2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 02 (hai) p bì màu vàng niêm p ghi số vụ 119/1 và 119/2 ngày 27-02-2020 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu niêm p và đóng dấu; 01 (một) p bì màu vàng niêm p ghi số vụ 120 ngày 27-02-2020 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu niêm p và đóng dấu.

- 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh trắng, trên nón có hàng chữ Yamaha - 3S DƯƠNG ĐỨC H 188. Lê Hồng P, Phường 4, thành phố VT, đã cũ.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

- 03 (ba) cây kéo.

- 04 (bốn) gói ni lông.

- 01 (một) cân tiểu ly màu đen, trên cây cân có hàng chữ WeiHeng, đã cũ, không hoạt động được.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động có chữ Nokia màu đen xanh, số Imeil: 353681085074326, có sim, có pin, đã cũ và không hoạt động được.

(Đặc điểm vật chứng được thể hiện theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 74 ngày 31-8-2020 giữa Công an thành phố Bà Rịa với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thành T và Cao Thuận P mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 27 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- Công an thành phố Bà Rịa;
- CCTHA dân sự thành phố Bà Rịa;
- Bị cáo; các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Nga